|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH TIỀN GIANG** Số: 83/2024/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tiền Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành** **Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương (b/c);- Thường trực HĐND tỉnh;- Đoàn đại biểu QH tỉnh Tiền Giang;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- UB MTTQVN tỉnh Tiền Giang;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành tỉnh;- TT HĐND các huyện, thành, thị;- UBND các huyện, thành, thị;- Đài PT và TH, Báo Ấp Bắc;- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;- Lưu: VT, P.KT (Ngân). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

*(Kèm theo Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về các nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện); chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (sau đây viết tắt là CCN) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quản lý đối với CCN trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Những nội dung không quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý CCN và các quy định khác có liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.

2. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

3. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, hoạt động của CCN.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý và phương thức phối hợp**

1. Nguyên tắc quản lý

a) Thiết lập mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với CCN theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện cơ chế quản lý một đầu mối, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN.

c) Việc phối hợp quản lý phải được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định; đồng thời, chịu trách nhiệm về nội dung, tiến độ thực hiện nội dung phối hợp.

d) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; đồng thời, tuân thủ thực hiện theo nguyên tắc quản lý nhà nước về CCN theo Quy chế này.

2. Phương thức phối hợp

a) Đối với cơ quan chủ trì

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp, đơn vị chủ trì quyết định một trong các phương thức sau đây: phát hành văn bản, gửi hồ sơ đề nghị cơ quan, đơn vị phối hợp tham gia ý kiến; tổ chức họp tập trung; thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, rà soát liên ngành gồm thành viên của các cơ quan liên quan để triển khai nội dung công việc theo kế hoạch được duyệt; tổ chức gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp trong các CCN để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở các lĩnh vực có liên quan (đầu tư, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, lao động, môi trường và các vấn đề liên quan khác).

Sau khi triển khai lấy ý kiến phối hợp, tổng hợp xử lý, có kết luận liên quan đến CCN và các tổ chức, cá nhân liên quan; cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi Sở Công Thương và UBND cấp huyện nơi có CCN, mỗi cơ quan 01 (một) bản để cập nhật thông tin, phối hợp quản lý; những nội dung do Sở Công Thương và UBND cấp huyện chủ trì cũng được thực hiện tương tự đối với các cơ quan, đơn vị phối hợp khác.

b) Đối với cơ quan phối hợp

Khi được lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn quy định. Nếu quá thời hạn trên, cơ quan được lấy ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm xử lý nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

Có trách nhiệm tham gia góp ý tại cuộc họp và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý. Trường hợp không thể tham dự cuộc họp, cơ quan phối hợp gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan chủ trì. Nếu cơ quan phối hợp không gửi ý kiến thì được xem như thống nhất và chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

Cử người có trách nhiệm tham gia đoàn khảo sát thực tế (khi có yêu cầu).

**Chương II**

**NỘI DUNG QUẢN LÝ CCN VÀ TRÁCH NHIỆM**

**CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN**

**Điều 4. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về CCN**

1. Nội dung

a) Điều tra, xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu; tổ chức hội nghị, hội thảo, phối hợp xúc tiến đầu tư; thông tin tuyên truyền, in ấn, xuất bản tài liệu; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật, chính sách về CCN;

b) Khảo sát, đánh giá, xây dựng chính sách, mô hình quản lý, kinh nghiệm phát triển CCN trong và ngoài nước;

c) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư; điều tra, khảo sát các tổ chức, cá nhân có nhu cầu di dời, đầu tư vào CCN; hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến CCN;

d) Hỗ trợ kinh phí lập dự án đầu tư cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường hoặc nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trong làng nghề, khu dân cư di dời vào trong CCN.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Công Thương

Chủ trì đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các nội dung, dự toán kinh phí và tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển CCN hằng năm trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư vào CCN; tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai các chương trình phối hợp, liên kết với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan để thu hút đầu tư phát triển các CCN phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng lãnh thổ; tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của các đơn vị liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo quy định pháp luật về đầu tư công.

c) Sở Tài chính

Tổng hợp dự toán kinh phí hoạt động phát triển CCN (đối với nguồn vốn sự nghiệp) hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; tổ chức công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

d) UBND cấp huyện

Đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các nội dung, dự toán kinh phí và tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển CCN hằng năm trên địa bàn.

đ) Các sở, ngành tỉnh và các cơ quan có liên quan

Chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 1 Điều này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

**Điều 5.** **Xây dựng, tích hợp phương án phát triển CCN vào quy hoạch tỉnh**

1. Nội dung thực hiện

Xây dựng, tích hợp phương án phát triển CCN theo quy định của Luật Quy hoạch năm 2017 và quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Công Thương chủ trì, xây dựng phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh theo quy định và báo cáo UBND tỉnh về phương án phát triển CCN.

b) Các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan phối hợp trong việc xây dựng phương án phát triển CCN.

3. Quản lý phương án phát triển CCN sau khi được phê duyệt

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh và địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai, quản lý, theo dõi việc thực hiện đảm bảo theo nội dung phương án phát triển CCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 6. Xây dựng, tích hợp điều chỉnh phương án phát triển CCN**

1. Nội dung thực hiện

Xây dựng, tích hợp điều chỉnh phương án phát triển CCN theo quy định của Luật Quy hoạch năm 2017 và quy định tại Điều 6 và Điều 7 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Công Thương chủ trì, xây dựng điều chỉnh phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh theo quy định và báo cáo UBND tỉnh về điều chỉnh phương án phát triển CCN.

b) Các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan phối hợp trong việc xây dựng, điều chỉnh phương án phát triển CCN; phối hợp thực hiện tích hợp điều chỉnh phương án phát triển CCN (nếu có) vào quy hoạch tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Quản lý điều chỉnh phương án phát triển CCN sau khi được phê duyệt

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh và địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai, quản lý, theo dõi việc thực hiện đảm bảo theo nội dung điều chỉnh phương án phát triển CCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 7. Thành lập, mở rộng CCN**

1. Điều kiện, nội dung, hồ sơ, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt; thời hạn tiếp nhận, lập hồ sơ thành lập, mở rộng CCN thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

2. Lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) UBND cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN của doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; lập hồ sơ thành lập, mở rộng CCN trên địa bàn gửi Sở Công Thương thẩm định.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, báo cáo Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN để thực hiện việc lựa chọn chủ đầu tư theo quy định pháp luật; hoàn thiện báo cáo thẩm định và hồ sơ, tài liệu liên quan (khi có kết quả của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN), báo cáo UBND tỉnh quyết định thành lập, mở rộng CCN hoặc thông báo cho UBND cấp huyện nơi đề xuất nếu không đủ điều kiện.

c) Các sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan: tham gia Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN có ý kiến thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng CCN, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: phối hợp với UBND cấp huyện lập hồ sơ thành lập, mở rộng CCN.

**Điều 8. Điều chỉnh, bãi bỏ quyết định thành lập, mở rộng CCN**

1. Điều chỉnh quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

a) Trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN có trách nhiệm thực hiện thủ tục điều chỉnh quyết định thành lập, mở rộng CCN đối với trường hợp việc điều chỉnh làm thay đổi nội dung quyết định thành lập, mở rộng CCN. Chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh quyết định thành lập, mở rộng CCN báo cáo UBND cấp huyện;

b) Trên cơ sở nội dung đề nghị điều chỉnh quyết định thành lập, mở rộng CCN của Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, UBND cấp huyện trình Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định nội dung đề nghị điều chỉnh theo quy định, báo cáo UBND tỉnh quyết định điều chỉnh thành lập, mở rộng CCN.

2. Bãi bỏ quyết định thành lập, mở rộng CCN

Trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, nếu chủ đầu tư không thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật sau 12 tháng kể từ ngày thành lập, mở rộng CCN hoặc ngừng thực hiện, chậm triển khai dự án 12 tháng so với tiến độ tại quyết định thành lập, mở rộng CCN (mà không thực hiện thủ tục điều chỉnh tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định thành lập, mở rộng CCN) thì UBND cấp huyện trình Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ quyết định thành lập, mở rộng CCN.

**Điều 9. Lập, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch chi tiết CCN**

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch chi tiết xây dựng CCN được thực hiện theo quy định về quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng tại Luật Xây dựng hiện hành và các văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN có trách nhiệm lập hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng CCN, trình UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt.

b) UBND cấp huyện: có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan, đơn vị tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 của CCN, khi thẩm định phải có ý kiến thống nhất của các sở ngành có liên quan. Sau khi đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt, UBND cấp huyện gửi Sở Công Thương 01 bộ (trong đó có bản mềm) để cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

c) Sở Xây dựng: có ý kiến bằng văn bản đối với đồ án quy hoạch chi tiết CCN trước khi UBND cấp huyện phê duyệt.

d) Sở Công Thương: tham gia ý kiến về mục tiêu, tính chất ngành nghề trong CCN, sự phù hợp với quy hoạch ngành công nghiệp, phù hợp với báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng CCN và các nội dung khác có liên quan đến hoạt động của CCN.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường: tham gia ý kiến đối với sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hạ tầng kỹ thuật môi trường của CCN theo quy định của pháp luật trong đề xuất thành lập, mở rộng CCN.

e) Sở Giao thông vận tải: tham gia ý kiến về công trình giao thông trong CCN, khả năng kết nối công trình giao thông ngoài CCN.

g) Các cơ quan, đơn vị có liên quan: phối hợp thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 10. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN**

1. Nội dung, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Xây dựng: chủ trì, tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền; cấp giấy phép xây dựng công trình theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh.

b) Sở Giao thông vận tải: là đầu mối hướng dẫn; tham mưu UBND tỉnh thỏa thuận, đề nghị cấp phép đấu nối hoặc quyết định chấp thuận, cấp phép đấu nối theo thẩm quyền; thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền.

c) Sở Công Thương: tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền.

d) UBND cấp huyện: cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình theo ủy quyền, phân cấp của UBND tỉnh.

đ) Các sở, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan: chủ trì quản lý, hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện các thủ tục liên quan đến quá trình lập, thực hiện dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định của pháp luật.

e) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

**Điều 11. Thực hiện các thủ tục về môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN**

1. Nội dung thực hiện

Nội dung thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường CCN được nêu tại Điều 52 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Tài nguyên và Môi trường: hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với CCN theo quy định.

b) UBND cấp huyện: đầu tư xây dựng, quản lý và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường CCN trong trường hợp không có chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN; phối hợp hướng dẫn, tham gia ý kiến đối với hồ sơ bảo vệ môi trường đối với hạ tầng CCN; lập danh mục các CCN không có hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung trên địa bàn quản lý và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý.

c) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: phải thực hiện đánh giá tác động môi trường cho dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định; thực hiện đầy đủ trách nhiệm về bảo vệ môi trường CCN theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

d) Các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan: phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để quản lý công tác bảo vệ môi trường CCN theo quy định.

**Điều 12. Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN**

1. Việc thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Tài nguyên và Môi trường: tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định; tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức thuê lại đất của chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định.

b) UBND cấp huyện nơi có đất thu hồi để xây dựng CCN: chủ trì, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đảm bảo theo tiến độ đầu tư xây dựng CCN đã được phê duyệt.

c) Các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

**Điều 13. Tiếp nhận và thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh vào CCN**

1. Các bước cơ bản tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh vào CCN gồm:

a) Tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất kinh, doanh vào CCN: thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

b) Thực hiện thủ tục cấp Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) cho nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh vào CCN theo quy định của Luật Đầu tư hiện hành;

c) Thuê đất trong CCN: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

d) Thực hiện các thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật tùy theo quy mô và tính chất của dự án (báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường);

đ) Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình trong CCN theo quy định pháp luật về xây dựng;

e) Lập, thẩm duyệt, thiết kế, nghiệm thu công trình phòng cháy chữa cháy trong CCN thực hiện theo quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

g) Cấp giấy phép xây dựng công trình trong CCN thực hiện theo quy định pháp luật về xây dựng;

h) Sau khi được cấp giấy phép xây dựng công trình trong CCN, nhà đầu tư thứ cấp tổ chức thi công xây dựng công trình, nghiệm thu và sở hữu công trình trong CCN.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đầu mối tiếp nhận, thẩm định trình UBND tỉnh cấp quyết định chủ trương đầu tư; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định của Luật Đầu tư hiện hành.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án sản xuất, kinh doanh trong CCN theo quy định của Luật Đầu tư hiện hành.

b) Sở Công Thương

Phối hợp hướng dẫn về quy hoạch, bố trí ngành nghề, các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào CCN; phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN hoặc UBND cấp huyện để thỏa thuận nguyên tắc về vị trí, địa điểm, diện tích đất công nghiệp dự kiến thuê.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường (cấp/cấp lại/cấp đổi/cấp điều chỉnh) của dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN theo thẩm quyền (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh). Hướng dẫn chủ đầu tư lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; hồ sơ cấp giấy phép môi trường đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

d) Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan

Hướng dẫn, quản lý việc tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN theo quy định của pháp luật.

đ) UBND cấp huyện

Thực hiện cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN theo thẩm quyền.

e) UBND cấp xã

Tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN theo thẩm quyền.

g) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN

Tiếp nhận dự án đầu tư vào CCN đảm bảo đúng quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

h) Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN

Thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 22, Điều 23 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 14. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích**

1. Nội dung thực hiện

Xây dựng, lấy ý kiến thỏa thuận giá cho thuê sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích trong CCN; xây dựng Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích và cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong CCN. Việc quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

2. Đối với CCN được đầu tư xây dựng hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách

a) UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN xây dựng phương án giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN phù hợp với tình hình thực tế của từng CCN.

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định phương án giá dịch vụ trong CCN (áp dụng trường hợp thẩm quyền UBND tỉnh phê duyệt) hoặc hướng dẫn UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ trong CCN (áp dụng trường hợp thẩm quyền UBND cấp huyện phê duyệt), đảm bảo theo quy định của pháp luật về giá.

3. Đối với CCN do doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức làm chủ đầu tư

a) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: có trách nhiệm tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN; xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trước khi tiếp nhận tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh vào cụm công nghiệp không trái quy định của pháp luật và gửi Sở Công Thương, UBND cấp huyện 01 bản chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt để theo dõi, quản lý; trường hợp đã có tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN thì trước khi phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích phải lấy ý kiến tổ chức, cá nhân trong CCN.

b) Trách nhiệm của các nhà đầu tư thứ cấp trong CCN: sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN đúng mục đích, có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng, thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

c) UBND cấp huyện: chủ trì xử lý theo quy định của pháp luật khi có khiếu nại, kiến nghị của nhà đầu tư thứ cấp về giá sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích trong CCN.

**Điều 15. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh**

1. Nội dung quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh đối với dự án đầu tư trong CCN thực hiện theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

b) Các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong CCN phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, tài nguyên và môi trường, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê, bảo hiểm, lao động, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, an ninh trật tự, an toàn xã hội đối với dự án đầu tư trong CCN; nộp các khoản tiền sử dụng hạ tầng, dịch vụ công cộng, tiện ích khác theo thỏa thuận;

c) Các công trình xây dựng trong CCN thuộc đối tượng được miễn giấy phép xây dựng khi đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đủ điều kiện phê duyệt thiết kế xây dựng và đáp ứng các điều kiện về cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020). Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm gửi thông báo thời điểm khởi công xây dựng, hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định đến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương để quản lý.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Công Thương: chủ trì hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tìm hiểu cơ chế, chính sách về thực hiện dự án đầu tư trong CCN; chủ trì cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đối với dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN (nếu có); quản lý, theo dõi chung về tình hình hoạt động của các dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN và các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN; đầu mối tiếp nhận, tổng hợp báo cáo định kỳ 6 tháng, cả năm và cập nhật vào cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Xây dựng: thực hiện việc quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng khác có liên quan đối với các công trình xây dựng của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN theo thẩm quyền.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện: hướng dẫn, quản lý về lĩnh vực tài nguyên, bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN theo quy định của pháp luật.

d) Cục Thuế tỉnh: hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

đ) Các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì đôn đốc, hướng dẫn, quản lý hoạt động xây dựng công trình và hoạt động sản xuất, kinh doanh trong CCN theo quy định của pháp luật.

e) UBND cấp huyện: quản lý, theo dõi về tình hình hoạt động của các dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN và các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN trên địa bàn.

**Điều 16. Công tác quản lý nhà nước thuộc các lĩnh vực khác liên quan đến CCN**

1. Sở Giao thông vận tải

Cung cấp thông tin về quy hoạch hệ thống, kết cấu giao thông vận tải trong vùng, trong tỉnh để lập quy hoạch các CCN cho phù hợp với quy hoạch chung; tham gia đóng góp ý kiến về quy hoạch giao thông trong CCN; đề xuất UBND tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển CCN; xây dựng và triển khai kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình đường giao thông của ngành quản lý, đảm bảo phục vụ nhu cầu giao thông vận tải cho các CCN; quy hoạch và kêu gọi đầu tư các tuyến xe buýt phục vụ việc đi lại của nhân dân và công nhân CCN; thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường ngành giao thông vận tải quản lý ngoài phạm vi đất CCN.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Công Thương và các ngành chức năng kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, quyền sở hữu công nghiệp, chuyển giao công nghệ và an toàn bức xạ và hạt nhân theo luật pháp quy định;

b) Hướng dẫn đăng ký chuyển giao công nghệ các dự án đầu tư, tổ chức thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trong CCN; hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp theo quy định pháp luật; hướng dẫn và cấp phép an toàn bức xạ cho các doanh nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các biện pháp cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy theo quy định; hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng Quốc gia.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội cho người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp; hướng dẫn người sử dụng lao động, người lao động thực hiện đúng các quy định pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội; hướng dẫn xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp;

b) Theo dõi tình hình biến động lao động và nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp để kịp thời cung ứng lao động cho doanh nghiệp, kết nối cung - cầu lao động giữa doanh nghiệp và người lao động; đồng thời làm cơ sở để quy hoạch, định hướng công tác đào tạo nghề;

c) Hướng dẫn và thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội; xử lý hành vi vi phạm pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp theo quy định;

đ) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn UBND cấp huyện giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo đúng quy định của pháp luật lao động và Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp lao động, đình công trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể của các doanh nghiệp theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm xảy ra tại các doanh nghiệp trong CCN.

c) Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giám sát môi trường lao động và phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động trong các doanh nghiệp, kịp thời cảnh báo để người lao động phòng trị bệnh. Phát triển các cơ sở y tế để phục vụ chăm sóc sức khoẻ cho công nhân lao động trong các CCN.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh quy hoạch tăng cường các cơ sở giáo dục hệ mầm non, hệ phổ thông tại các khu tái định cư, khu nhà ở công nhân CCN;

b) Cung cấp số liệu học sinh tốt nghiệp các cấp học, số liệu phân luồng học sinh cho Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm cơ sở cho kế hoạch đào tạo nghề và cung cấp thông tin đến các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, khi có yêu cầu.

6. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành tỉnh có liên quan trong việc tuyên truyền pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong CCN;

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp lý lịch tư pháp đối với lao động nước ngoài làm việc trong các CCN theo quy định pháp luật.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung cấp đủ số lượng và chất lượng về thông tin liên lạc và các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông cho các doanh nghiệp trong CCN theo hợp đồng được ký kết giữa bên sử dụng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ;

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp trong CCN thủ tục cấp phép sử dụng các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo đúng quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, thanh kiểm tra các doanh nghiệp tại các CCN trong việc chấp hành pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông.

8. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Công Thương trong việc phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng hạ tầng CCN hàng năm từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách cấp tỉnh;

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan thẩm tra quyết toán vốn đầu tư các công trình CCN thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

c) Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN khi có vướng mắc trong việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được hỗ trợ phục vụ phát triển CCN.

9. Công an tỉnh

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tại các CCN. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm tại CCN theo quy định của pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, hoạt động sản xuất bình thường của doanh nghiệp. Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp trong CCN theo chức năng, nhiệm vụ;

b) Phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an ninh kinh tế trong hoạt động thu hút đầu tư;

c) Xây dựng, hướng dẫn phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại CCN; hướng dẫn, vận động doanh nghiệp đăng ký công nhận cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác đảm bảo an ninh trật tự;

d) Tham gia góp ý về an ninh, trật tự đối với các dự án đầu tư và CCN.

10. Cục Thuế tỉnh

a) Tuyên truyền, hướng dẫn chính sách, pháp luật về thuế cho các doanh nghiệp CCN;

b) Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, tuyên truyền, giải quyết các vướng mắc về chính sách thuế đối với các doanh nghiệp trong CCN;

c) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế của các doanh nghiệp trong CCN theo quy định pháp luật.

11. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh

a) Hướng dẫn các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn và hoạt động công đoàn theo quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến chức năng, quyền hạn của tổ chức công đoàn;

b) Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, cán bộ công đoàn. Phối hợp với Sở Công Thương, các doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền các nội dung nhằm nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật về quyền lợi và trách nhiệm cho công nhân, viên chức, người lao động trong CCN theo quy định pháp luật;

c) Phối hợp với Sở Công Thương, cơ quan quản lý lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động. Giải quyết các tranh chấp lao động, khiếu nại của công nhân, người lao động khi có yêu cầu. Phối hợp giải quyết các vụ việc đình công, lãn công theo quy định pháp luật và theo quy chế của tỉnh về phối hợp giải quyết đình công, lãn công;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cơ sở thương lượng với người sử dụng lao động xây dựng, ký kết thỏa ước lao động tập thể với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với qui định của pháp luật; tham gia xây dựng qui chế dân chủ tại nơi làm việc, nội quy lao động, thành lập hội đồng hòa giải lao động cơ sở, giải quyết tranh chấp lao động; tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phong trào “Xanh sạch đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động”, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội;

đ) Hướng dẫn công đoàn cơ sở doanh nghiệp phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động;

e) Kiến nghị các cấp chính quyền, cơ quan chức năng xử lý những vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động;

g) Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thực hiện Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động của Đội Công nhân xung kích tự quản về an ninh trật tự trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

12. Đề nghị Chi cục Hải quan Cửa khẩu cảng Mỹ Tho

a) Phối hợp với Sở Công Thương tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp về chính sách, pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và công tác quản lý của ngành hải quan. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Sở Công Thương biết để phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh có liên quan đến hải quan của các doanh nghiệp trong CCN;

b) Áp dụng các biện pháp trong ngành về cải tiến thủ tục, áp dụng công nghệ thông tin, tiết giảm thời gian khai báo, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp;

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện tốt công tác thu thuế, thu hồi nợ thuế và chính sách thu hút đầu tư của tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề còn bất cập, cần sửa đổi, bổ sung chính sách quản lý của nhà nước về hải quan;

đ) Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế của các doanh nghiệp CCN theo quy định pháp luật.

**Điều 17. Xử lý CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý CCN**

1. Nội dung thực hiện

Rà soát, đánh giá hiện trạng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hồ sơ pháp lý; xử lý các CCN hình thành trước ngày Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủcó hiệu lực.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) UBND cấp huyện: rà soát, đánh giá hiện trạng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hồ sơ pháp lý các CCN trên địa bàn quản lý kiến nghị điều chỉnh, bổ sung những nội dung không phù hợp (cơ cấu sử dụng đất, phí sử dụng hạ tầng kỹ thuật, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường,…).

b) Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý các kiến nghị của UBND cấp huyện về những nội dung không phù hợp của các CCN hình thành trước ngày Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủcó hiệu lực.

c) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN hình thành trước ngày Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủcó hiệu lực: phối hợp với UBND cấp huyện rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung không phù hợp.

**Điều 18. Công tác thanh tra, kiểm tra**

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra

a) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN đối với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN;

b) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN về các lĩnh vực xây dựng, tài nguyên môi trường, phòng cháy chữa cháy, ngành nghề sản xuất, kinh doanh có điều kiện.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Công Thương: chủ trì thanh tra, kiểm tra đối với chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN trong thực hiện quy hoạch, chính sách, pháp luật, hiệu quả hoạt động của CCN; đề xuất UBND tỉnh xử lý vi phạm, giải quyết những vấn đề phát sinh về CCN, thu hồi quyết định thành lập khi không đảm bảo các điều kiện thành lập.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với các sở ngành, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN về việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật.

c) Sở Xây dựng: tổ chức thanh tra, kiểm tra về hoạt động xây dựng, kiểm tra nghiệm thu công trình xây dựng trong các CCN theo thẩm quyền.

d) Sở Tài chính: phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ phục vụ phát triển CCN.

đ) UBND cấp huyện: chủ trì thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường, xây dựng của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN trên địa bàn theo thẩm quyền.

e) Các sở, ngành tỉnh và các cơ quan liên quan khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong CCN theo quy định của pháp luật.

**Điều 19. Công tác thông tin báo cáo**

Báo cáo định kỳ về CCN (đối tượng báo cáo; thời gian chốt số liệu báo cáo; chế độ báo cáo; phương thức gửi, nhận báo cáo) thực hiện theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 20. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng hiện hành. Trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 21. Trách nhiệm thi hành**

1. Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét./.